

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 08-7-2022.

V/v: “*tranh chấp ly hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Hà Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hải Long

2. Bà Mai Lương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Hồ Thị Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 08/7/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 23/2022/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/5/2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 623/2022/TB-DS ngày 30/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Minh Lệ D, sinh năm: 1991, địa chỉ: thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh D.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức Hoàng S, sinh năm: 1993, địa chỉ: thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh D.

(*Chị D có mặt, anh S vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Minh Lệ D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Nguyễn Đức Hoàng S lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố C, tỉnh D ngày 10/5/2017, có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Quá trình chung sống đến đầu năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã lẫn nhau, anh S không chăm lo cuộc

sống gia đình. Anh S chơi bời gây nợ nần bên ngoài nên chị thường xuyên bị nhấn tin, đe dọa để đòi tiền, ảnh hưởng đến cuộc sống và công việc của chị. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên có khuyên can nhưng anh S vẫn không thay đổi, hai vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ tháng 02 năm 2022. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Đức Hoàng S.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đức Hoàng Ph, sinh ngày 13/12/2018, hiện nay con chung đang ở với chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị D yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2022.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có

Tại bản tự khai ngày bị đơn anh Nguyễn Đức Hoàng S trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Minh Lệ D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, thành phố C, tỉnh D ngày 10/5/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau đến tháng 12/2021 thì công việc của anh gặp sự cố nên anh thất nghiệp, anh có mượn ít tiền bên ngoài để trang trải, đến hạn anh chưa kịp trả thì chủ nợ có gọi điện thoại cho chị D để hù dọa, vì vậy chị D đòi ly hôn, ngoài ra vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Theo yêu cầu ly hôn của chị D thì anh không đồng ý ly hôn, vì con còn nhỏ nên muốn vợ chồng hòa giải để cùng nhau nuôi con.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Đức Hoàng Ph, sinh ngày 13/12/2018.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh S vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án: Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, xác định tư cách tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, tiến hành hòa giải, tiếp cận công khai chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D, cho chị D và anh S được ly hôn. Giao con chung Nguyễn Đức Hoàng Ph, sinh ngày 13/12/2018 cho chị Nguyễn Minh Lệ D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức Hoàng S cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng cho đến khi con thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*tranh chấp ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Nguyễn Minh Lệ D và anh Nguyễn Đức Hoàng S theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, anh Nguyễn Đức Hoàng S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh S.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Minh Lệ D và anh Nguyễn Đức Hoàng S là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Chị D trình bày, cuộc sống hôn nhân của chị không hạnh phúc do anh S không lo làm ăn, gây nợ nần nên chủ nợ nhấn tin, đe dọa làm ảnh hưởng đến cuộc sống của chị. Chị và anh S đã không còn chung sống với nhau từ tháng 12 năm 2021. Qua xác minh thì mâu thuẫn giữa chị D và anh S không báo với chính quyền địa phương để hòa giải nên không ai biết, chị D cũng trình bày gia đình hai bên đã nhiều lần hòa giải và chị cũng cho anh S nhiều cơ hội để sửa chữa nhưng anh S cũng không thay đổi. Anh S đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, vì vậy có không thiện chí hòa giải để đoàn tụ gia đình.

Hội đồng xét xử thấy rằng giữa chị Nguyễn Minh Lệ D và anh Nguyễn Đức Hoàng S mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn sự quan tâm và chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị D được ly hôn với anh S là phù hợp và đúng pháp luật.

- Về con chung: Xét thấy cháu Ph hiện nay đang còn nhỏ và đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chị D làm giáo viên thu nhập ổn định, đảm bảo điều kiện nuôi con nên giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Chị D yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng, tính từ ngày 01/5/2022 là phù hợp nên chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc chị Nguyễn Minh Lệ D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và anh Nguyễn Đức Hoàng S phải chịu án cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 và Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Minh Lệ D được ly hôn anh Nguyễn Đức Hoàng S.

2. *Về con chung:* Giao con chung Nguyễn Đức Hoàng Ph, sinh ngày 13/12/2018 cho chị Nguyễn Minh Lệ D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi.

3. *Về cấp dưỡng:* Buộc anh Nguyễn Đức Hoàng S cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đức Hoàng Ph, sinh ngày 13/12/2018 số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng)/1 tháng cho đến khi cháu Ph đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 01/5/2022.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

4. *Về án phí*: chị Nguyễn Minh Lệ D phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001426 ngày 06/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Anh Nguyễn Đức Hoàng S phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. *Về quyền kháng cáo*: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Minh Lệ D có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Anh Nguyễn Đức Hoàng S vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS thành phố Đà Lạt;
- THADS thành phố Đà Lạt;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã A;
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Vân Hồng